

Số: 40 /KH-UBND

Hà Tĩnh, ngày 20 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH Thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023

Căn cứ nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp tại Hội nghị trực tuyến toàn quốc triển khai nhiệm vụ công tác năm 2023; Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2023 ban hành kèm theo Quyết định số 86/QĐ-BTP ngày 31/01/2023 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp và tình hình phát triển kinh tế - xã hội năm 2023 của tỉnh Hà Tĩnh; xét đề nghị của Sở Tư pháp tại Văn bản số 111/STP-VP ngày 10/02/2023; Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Xác định, tập trung thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp năm 2023 bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể nhằm tổ chức, triển khai thực hiện công tác tư pháp đạt kết quả cao nhất theo chỉ đạo của Bộ Tư pháp tại Hội nghị toàn quốc triển khai công tác tư pháp năm 2023 và các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Tiếp tục tạo chuyên môn rõ rệt về chất lượng, hiệu quả công tác tổ chức và hoạt động của ngành Tư pháp. Nâng cao vai trò, trách nhiệm của cơ quan Tư pháp từ tỉnh đến cơ sở, của đội ngũ pháp chế các Sở, ngành trong công tác tham mưu, chỉ đạo, điều hành, quản lý Nhà nước trên các lĩnh vực công tác tư pháp; tăng cường mối quan hệ phối hợp giữa các cấp, các ngành trong triển khai công tác tư pháp.

3. Việc triển khai Kế hoạch phải đảm bảo kịp thời, chất lượng, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập quốc tế của Tỉnh; phù hợp với các điều kiện, nguồn lực được giao. Các giải pháp áp dụng phải đồng bộ, hiệu quả nhằm nâng cao hiệu lực công tác quản lý Nhà nước về tư pháp năm 2023 trên địa bàn toàn Tỉnh.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Công tác xây dựng, kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; quản lý xử lý vi phạm hành chính; theo dõi thi hành pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp

- Tập trung tham mưu các nhiệm vụ về công tác thể chế nhằm triển khai hiệu quả Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 của Ban Chấp hành Trung ương về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới, Kế hoạch số 11/KH-TW ngày 28/11/2022 của

Ban Chấp hành Trung ương, Chương trình hành động số 24-CTr/TU ngày 07/02/2023 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 27-NQ/TW. Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật của địa phương.

- Tiếp tục triển khai thi hành hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật. Chú trọng việc lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, đánh giá tác động chính sách, đánh giá tác động của thủ tục hành chính trong lập đề nghị xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và soạn thảo dự án, dự thảo văn bản quy phạm pháp luật. Nâng cao chất lượng xây dựng, thẩm định văn bản quy phạm pháp luật. Theo dõi, đôn đốc, kiểm soát chặt chẽ việc xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các cấp, bảo đảm có hiệu lực cùng thời điểm với văn bản Trung ương.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, tự kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; chú trọng việc xử lý văn bản sau khi có kết luận kiểm tra và kết quả rà soát. Triển khai nhiệm vụ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2019 - 2023.

- Tiếp tục tổ chức triển khai có hiệu quả Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường kiểm tra liên ngành về tình hình thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Tiếp tục chú trọng công tác theo dõi thi hành pháp luật; tổ chức thực hiện kịp thời, có hiệu quả văn bản quy phạm pháp luật. Thường xuyên rà soát, đánh giá, tổng kết việc tổ chức thi hành pháp luật, nhằm kịp thời phát hiện những khó khăn, vướng mắc, cản trở hoạt động đầu tư, kinh doanh của doanh nghiệp cũng như đời sống Nhân dân, các vấn đề mới phát sinh cần điều chỉnh để kịp thời sửa đổi, bổ sung hoặc đề xuất cơ quan có thẩm quyền sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn.

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục I kèm theo Kế hoạch)

2. Công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật; pháp chế; bồi thường Nhà nước

- Tiếp tục tổ chức thực hiện nghiêm Kết luận số 80-KL/TW ngày 20/6/2020 của Ban Bí thư, Chỉ thị số 02-CT/TU ngày 04/12/2020 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW ngày 09/12/2003 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật. Chú trọng đổi mới nội dung, hình thức phổ biến, giáo dục pháp luật. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, gắn với việc thực hiện chuyên đổi số; tiếp tục tham mưu triển khai hiệu quả các Đề án tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật trên địa bàn Tỉnh.

- Thực hiện hiệu quả Luật Hòa giải ở cơ sở và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổng kết 10 năm Luật Hòa giải ở cơ sở; hưởng ứng Hội thi hòa giải viên giỏi toàn quốc lần thứ IV. Tập trung củng cố, kiện toàn mạng lưới tổ hòa giải ở cơ sở và đội ngũ hòa giải viên; nâng cao chất lượng đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg ngày

22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật, Thông tư số 09/2021/TT-BTP ngày 15/11/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định số 25/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 1723/QĐ-BTP ngày 15/8/2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành văn bản hướng dẫn tiêu chí huyện đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc Bộ tiêu chí quốc gia về nông thôn mới, tiêu chí tiếp cận pháp luật theo Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021 - 2025 và tiêu chí quận, thị xã, thành phố đạt chuẩn tiếp cận pháp luật thuộc tiêu chí quận, thị xã, thành phố thuộc cấp tỉnh đạt chuẩn văn minh đô thị.

- Tiếp tục thi hành hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản có liên quan, nhất là sơ kết 05 năm thi hành Luật. Thực hiện có hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước về công tác bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính, tổ tụng và thi hành án; tăng cường công tác tập huấn chuyên sâu về nghiệp vụ giải quyết bồi thường, quản lý Nhà nước và kiểm tra liên ngành, kiểm tra định kỳ, đột xuất.

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục II kèm theo Kế hoạch)

3. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp, đăng ký biện pháp bảo đảm

- Tiếp tục đẩy mạnh thực hiện Kế hoạch số 154/KH-UBND ngày 09/5/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Chương trình hành động quốc gia của Việt Nam về đăng ký và thống kê hộ tịch giai đoạn 2017 - 2024 ban hành kèm theo Quyết định số 101/QĐ-TTg ngày 23/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ; chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương đẩy mạnh đăng ký hộ tịch trực tuyến.

- Tăng cường quản lý Nhà nước trong công tác chứng thực; tiếp tục triển khai thực hiện hiệu quả Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng, giao dịch, Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 20/6/2014 của Thủ tướng Chính phủ về một số biện pháp chấn chỉnh tình trạng lạm dụng yêu cầu nộp bản sao có chứng thực đối với giấy tờ, văn bản khi thực hiện thủ tục hành chính. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên địa bàn Tỉnh.

- Tiếp tục triển khai thực hiện đồng bộ, hiệu quả Luật Nuôi con nuôi và các văn bản hướng dẫn thi hành. Giải quyết kịp thời, đúng quy định pháp luật về quốc tịch (nếu có), đảm bảo thuận lợi, an toàn cho người dân. Triển khai thực hiện Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

- Tổ chức triển khai thi hành hiệu quả Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 111/2010/NĐ-CP ngày 23/11/2010 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Lý lịch tư pháp sau khi được ban hành, nhất là các nội dung liên quan đến phiếu lý lịch tư pháp điện tử. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Quy chế phối hợp về việc cung cấp, tiếp nhận, cập nhật, xử lý thông tin lý lịch tư pháp trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số

32/2011/QĐ-UBND ngày 26/10/2011 của Ủy ban nhân dân tỉnh; đẩy mạnh việc xây dựng và quản lý cơ sở dữ liệu lý lịch tư pháp; thực hiện tốt công tác cấp phiếu lý lịch tư pháp theo quy định, trong đó chú trọng việc cấp phiếu qua dịch vụ bưu chính và dịch vụ công trực tuyến toàn trình.

- Chú trọng thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án 06, trong đó tập trung thực hiện các dịch vụ công thiết yếu của ngành Tư pháp; rà soát dữ liệu hộ tịch, đảm bảo thống nhất với cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

4. Công tác hỗ trợ tư pháp

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Kết luận số 69-KL/TW ngày 24/02/2020 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 33-CT/TW ngày 30/3/2009 của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với tổ chức và hoạt động của luật sư trên địa bàn Tỉnh. Tổ chức tổng kết thi hành Luật Luật sư. Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng và phát triển đội ngũ luật sư có bản lĩnh chính trị, đạo đức nghề nghiệp, am hiểu pháp luật, giỏi kỹ năng hành nghề và ngoại ngữ, đáp ứng yêu cầu cải cách tư pháp và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong hoạt động đấu giá tài sản. Kịp thời hướng dẫn, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện Luật Đấu giá tài sản. Tổ chức triển khai Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 62/2017/NĐ-CP ngày 16/5/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu giá tài sản sau khi Chính phủ ban hành. Chú trọng công tác thanh tra, kiểm tra công tác tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất, việc lựa chọn tổ chức đấu giá tài sản và hoạt động đấu giá tài sản.

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 438/KH-UBND ngày 13/12/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thực hiện Quyết định số 250/QĐ-TTg ngày 28/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giám định tư pháp năm 2020. Triển khai các biện pháp hỗ trợ cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động giám định cho các tổ chức giám định tư pháp công lập.

- Tăng cường công tác quản lý Nhà nước về hỗ trợ tư pháp, chú trọng công tác kiểm tra, thanh tra chuyên ngành, kịp thời xử lý nghiêm các vi phạm và đề xuất các giải pháp phòng ngừa, hạn chế hành vi vi phạm pháp luật trong các lĩnh vực quản lý nhạy cảm, phức tạp; nâng cao trách nhiệm tự quản của các tổ chức xã hội - nghề nghiệp trong lĩnh vực luật sư, công chứng, đấu giá tài sản.

5. Công tác trợ giúp pháp lý

- Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả Luật Trợ giúp pháp lý năm 2017 và các văn bản hướng dẫn thi hành; thực hiện Đề án đổi mới công tác trợ giúp pháp lý giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp với Luật Trợ giúp pháp lý, các nội dung trợ giúp pháp lý trong các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021 - 2025.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả dịch vụ trợ giúp pháp lý và năng lực, kỹ năng cho đội ngũ người thực hiện trợ giúp pháp lý; tăng cường công tác phối hợp trợ giúp pháp lý trong hoạt động tố tụng, trợ giúp pháp lý cho người khuyết tật.

- Đẩy mạnh hoạt động truyền thông về trợ giúp pháp lý; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, áp dụng có hiệu quả phân mềm quản lý hoạt động trợ giúp pháp lý.

(Nhiệm vụ cụ thể tại Phụ lục III kèm theo Kế hoạch)

6. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng chống tham nhũng trong ngành Tư pháp

- Triển khai, thực hiện các cuộc thanh tra, kiểm tra theo đúng Kế hoạch công tác năm 2023 đã được phê duyệt. Tăng cường công tác thanh tra đột xuất. Tích cực theo dõi, đôn đốc việc thực hiện các kết luận thanh tra, quyết định giải quyết khiếu nại, kết luận nội dung tố cáo và các quyết định xử lý sau thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo thuộc phạm vi quản lý.

- Thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng; nâng cao hiệu quả công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Tiếp tục rà soát, đôn đốc, chỉ đạo giải quyết các vụ việc khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài thuộc thẩm quyền (nếu có).

7. Công tác xây dựng ngành; cải cách hành chính và thi đua - khen thưởng

- Tiếp tục rà soát, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Tư pháp đảm bảo tinh gọn về bộ máy, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo tinh thần của Nghị quyết số 18, 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 2069/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ về Danh mục dịch vụ sự nghiệp công cơ bản, thiết yếu thuộc ngành Tư pháp và Quyết định số 2070/QĐ-TTg ngày 08/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý Nhà nước của ngành Tư pháp đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Tiếp tục xây dựng đội ngũ công chức, viên chức ngành Tư pháp có đủ phẩm chất, năng lực phục vụ Nhân dân và sự phát triển của Tỉnh. Thực hiện tinh giản biên chế theo tinh thần Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và các Nghị định của Chính phủ.

- Tiếp tục đổi mới công tác đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức ngành Tư pháp, nhất là đội ngũ cán bộ tư pháp cơ sở. Quan tâm đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực thực hiện nhiệm vụ và đạo đức công vụ cho đội ngũ này, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- Tăng cường công tác nghiên cứu khoa học pháp lý, trước hết là những vấn đề thuộc chức năng, nhiệm vụ của ngành Tư pháp, qua đó sắp xếp, đổi mới các lĩnh vực công tác có liên quan, tạo sự chuyển biến tích cực trong việc thực hiện chức năng, nhiệm vụ của ngành, đóng góp tích cực hơn cho sự phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 682/QĐ-BTP ngày 07/5/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp ban hành Kế hoạch Ứng dụng công nghệ

thông tin, phát triển Chính phủ số và bảo đảm an toàn thông tin mạng trong hoạt động của ngành Tư pháp giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 983/QĐ-BTP ngày 10/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc ban hành Kế hoạch “Chuyển đổi số ngành Tư pháp giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030”; cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình đối với 100% thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tư pháp đủ điều kiện và thực hiện có hiệu quả việc kết nối, cung cấp các dịch vụ này trên Cổng Dịch vụ công quốc gia và của Tỉnh.

- Tổ chức có hiệu quả, thiết thực phong trào thi đua do Bộ Tư pháp, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh phát động, thúc đẩy sự lan tỏa các phong trào thi đua; chỉ đạo ban hành tiêu chí thi đua, xếp hạng các phòng, trung tâm thuộc Sở Tư pháp và phòng Tư pháp các huyện, thành phố, thị xã.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trên cơ sở các nội dung của Kế hoạch, Giám đốc các Sở, Thủ trưởng các ban, ngành cấp tỉnh, các đơn vị có liên quan, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, thị xã có trách nhiệm chỉ đạo xây dựng Kế hoạch tổ chức triển khai thực hiện ở đơn vị, địa phương mình và báo cáo kết quả thực hiện về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp) chậm nhất 15 ngày kể từ ngày Kế hoạch được ban hành.

2. Sở Tư pháp theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch; định kỳ hàng tháng, 6 tháng, năm và đột xuất, tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định. Kịp thời tham mưu đề xuất những nhiệm vụ cần được ưu tiên tập trung chỉ đạo giải quyết dứt điểm trong từng thời gian cụ thể; lựa chọn, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh biểu dương, khen thưởng các cơ quan, đơn vị và cá nhân có thành tích xuất sắc trong quá trình triển khai công tác tư pháp năm 2023.

Quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị, địa phương phản ánh về Sở Tư pháp để được hướng dẫn, giải quyết; trường hợp vượt thẩm quyền, Sở Tư pháp tổng hợp, báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh và cơ quan có thẩm quyền theo quy định./.

Nơi nhận:

- Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ban Nội chính - Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố, thị xã;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Trung tâm CB-TH;
- Lưu: VT, NC₃.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Hồng Lĩnh